

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn thụ lý số 639/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Triệu Việt L.**, Sinh năm: 197X.
- Bị đơn: Chị **Hoàng Thị L.**, Sinh năm: 197X.

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Phòng 321 nhà A4 phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Triệu Việt L.**, Sinh năm: 197X.

Chị **Hoàng Thị L.**, Sinh năm: 197X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Triệu Việt L. và chị Hoàng Thị L. cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, hai bên cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Hai bên cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung tên là Triệu Thị Diệp Q., sinh ngày 14/10/1998, Triệu Ngọc M., sinh ngày 12/8/2006. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận như sau: Do cháu Triệu Thị Diệp Q. đã trên 18 tuổi, sức khỏe bình thường, có khả năng lao động nên hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng cháu Triệu Thị Diệp Q.. Hai bên thỏa thuận giao cháu Triệu Ngọc M. cho mẹ đẻ là chị Hoàng Thị L. trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 9/2017 cho đến khi con chung trưởng thành tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về đóng góp phí tổn cấp dưỡng nuôi con chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Triệu Việt L. có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nhà ở chung: Hai bên cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vay nợ: Hai cùng xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không có công nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh L. tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, hoàn trả anh L. 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002990 ngày 15/8/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND X. T, H. H, Hà Nội (GCNKH số 59, Quyền số 01 ngày 10/10/1997);
- UBND P. M, Q. H, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Thanh Phương